

## Phẩm 7: THỌ TRÌ

Lúc bấy giờ, vua Nguyệt Quang tâm nghĩ, miệng nói:

–Con đã thấy Đức Phật Thích-ca Mâu-ni hiện vô lượng thần lực, cũng thấy trên ngàn đài hoa có vô số Đức Phật, đó là Chủ hóa thân của tất cả Phật. Lại thấy các cõi Phật ở trong ngàn cánh hoa, chư Phật ở trong các cõi nước ấy đều giảng nói Bát-nhã ba-la-mật.

Bạch Thế Tôn! Vô lượng Bát-nhã ba-la-mật không thể giảng nói, không thể giải thích, không thể dùng thức để hiểu biết thì làm sao các thiện nam đối với kinh này hiểu biết rõ ràng để đúng như pháp khai thông pháp đạo cho tất cả chúng sinh?

Đức Phật dạy:

–Có người tu hành mười ba pháp quán, các thiện nam này là đại quốc vương tử tu tập nhẫn cho đến Kim cang đánh, đều là Pháp vương, nương giữ kiến lập của đại chúng. Các vị nên cúng dường các vị ấy như cúng dường Phật, nên dùng trăm vạn ức hoa trời, hương trời để cúng dường.

Này thiện nam! Pháp sư ấy là Bồ-tát Tập chủng tính. Nếu có Tín nam, Tín nữ, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni tu hành mười điều lành, tự quán, từng phần, địa, thủy, hỏa, phong, không, thức của thân mình đều là bất tịnh. Lại quán mươi bốn Căn, đó là: năm Tịnh, năm Thọ, Ý, Mạng của nam nữ... đã tạo vô lượng tội lỗi cho nên phải phát tâm vô thượng Bồ-đề thường tu ba cõi, trong mỗi niệm niệm đều quán ba cõi là bất tịnh, nên đạt được pháp quán Bất tịnh nhẫn, ở trong nhà Phật tu sáu phép hòa kỉnh, đó là ba nghiệp đồng giới, đồng kiến, đồng học, tu tám mươi bốn ngàn Ba-la-mật đạo.

Này thiện nam! Bồ-tát tu pháp Tập nhẫn trở xuống, thực hành mươi điều lành, có tiến, có lùi. Ví như sợi lông nhẹ theo gió bay khắp nơi, các vị Bồ-tát này cũng giống như vậy. Tuy đã mươi ngàn kiếp thực hành mươi Chánh đạo, phát tâm Bồ-đề mới vào địa vị Tập nhẫn nhưng các vị vẫn thường học ba pháp phục nhẫn, không thể gọi tên là hạng người bất định. Hạng người bất định này nhập vào sinh không vị, là tánh của bậc Thánh. Chắc chắn họ không gây năm tội nghịch, sáu tội trọng, hai mươi tám tội khinh. Kinh sách Phật pháp nói gây tội phản nghịch mà nói chẳng phải Phật thuyết thì không bao

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giờ có sự ấy. Trong một a-tăng-kỳ kiếp, tu phục đạo nhẫn hành mới được nhập vào địa vị Tăng-già-dà.

Lại nữa, Tánh chủng tánh thực hành mười Tuệ quán, diệt mười diên đảo và ngã, nhân, tri kiến, mỗi phần đều là giả ngụy. Chỉ có danh và thọ, chỉ có pháp không thật có. Vì vô định tướng, vô tự tha tướng nên tu không quán, vừa quán vừa hành trăm vạn Ba-la-mật. Mỗi niệm không rời tâm, với hai a-tăng-kỳ kiếp thực hành mười pháp Chánh đạo, trụ ở địa vị Ba-la-dà.

Lại nữa, Đạo chủng tánh, trụ ở kiên nhẫn, quán tất cả pháp vô sinh, vô trụ, vô diệt. Cái gọi là năm thọ, ba cõi, hai đế không có tướng tự tha. Như thật tánh không thật có nên thường vào Đệ nhất nghĩa đế, tâm, tâm vắng lặng, nên thọ sinh trong ba cõi. Vì sao? Vì nghiệp tập, quả báo chưa hoại diệt hết nên thuận đạo sinh. Lại với ba a-tăng-kỳ kiếp tu tâm muôn ức Ba-la-mật sẽ được bình đẳng Thánh nhân địa, an trụ giác vị không lui sụt.

Lại nữa, Đại thiện giác trụ ở bình đẳng nhẫn, tu hành bốn nghiệp pháp, niệm niệm không rời, tâm nhập vào vô tướng xả diệt phiền não tham trong ba cõi. Đối với Đệ nhất nghĩa đế không hai là pháp tánh vô vi, nương vào chân lý mà diệt tất cả tướng nên gọi là Trí duyên diệt vô tướng vô vi, khi trụ ở Sơ nhẫn, vô lượng sinh tử ở vị lai không do Trí duyên diệt mà diệt nên gọi là phi Trí duyên diệt, vô tướng vô vi, vô tự tha tướng. Vì vô tướng nên vô lượng phương tiện đều hiện tiền. Quán thật tướng phương tiện đối với Đệ nhất nghĩa đế chẳng đắm, chẳng xuất, chẳng chuyển, chẳng diên đảo. Học khắp phương tiện mà không chứng, chẳng phải không chứng, nhưng học tất cả. Hồi hướng phương tiện là chẳng trụ quả, chẳng phải không trụ quả, nên hướng đến Nhất thiết trí. Ma tự tại phương tiện là đối với phi đạo mà hành Phật đạo, bốn thứ ma không làm xao động. Nhất thừa phương tiện là đối với tướng không hai thông đạt tất cả hành của chúng sinh. Biến hóa phương tiện là dùng nguyện lực tự tại sinh về tất cả cõi nước Phật thanh tịnh.

Như thế, này thiện nam! Giác trí ban đầu này đối với tướng hữu, vô là không hai, thật trí này soi chiếu công dụng mà không chứng không đắm, không xuất, không diên đảo là phương tiện quán. Ví như nước và sóng chẳng phải một, chẳng phải khác, cho đến tất

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cả hành Ba-la-mật, Thiên định, Đà-la-ni chẳng phải một, chẳng phải hai nên mỗi một hành thành tựu. Có thể với bốn a-tăng-kỳ kiếp tu hành, nhập vào công đức tạng môn này không còn nghiệp tập sinh trong ba cõi, cho nên đã xong không còn gây tạo nghiệp mới. Nhờ nguyện lực nên tự tại sinh về các cõi Tịnh độ. Vì thường tu xả quán nên chứng giác vị Cưu-ma-la-già, thường đem bốn Đại bảo tạng dạy cho người khác.

Lại nữa, Bồ-tát Đức Tuệ dùng bốn Tâm vô lượng diệt các phiền não sân... trong ba cõi trụ trong Trung nhẫn thực hành tất cả công đức. Có thể với năm a-tăng-kỳ kiếp thực hành đại Bi quán, tâm tâm thường hiện tiền, nhập giai vị vô tướng Xà-dà-ba-la, giáo hóa tất cả chúng sinh.

Lại nữa, người hành đạo có trí tuệ sáng suốt, thường dùng vô tướng nhẫn thực hành ba minh quán. Biết các pháp trong ba đời, không đến, không đi, không có trú xứ. Tâm tâm vắng lặng, dứt bỏ phiền não si trong ba cõi, được ba minh tất cả công đức quán. Với sáu a-tăng-kỳ kiếp tu tập vô nguyện, thường sinh về tất cả Tịnh độ. Vạn a-tăng-kỳ kiếp tu tập vô lượng Phật quang Tam-muội có khả năng hiện trăm vạn hằng hà sa thần lực chư Phật, trụ vào địa vị Bậc-già-phạm, cũng thường nhập vào Tam-muội Phật hoa.

Lại nữa, quán Phật Bồ-tát, trụ trong Tịch diệt nhẫn, kể từ khi mới phát tâm cho đến nay trải qua trăm muôn a-tăng-kỳ kiếp, tu trăm muôn a-tăng-kỳ công đức, chứng đạt tất cả pháp giải thoát, an trụ trên đài Kim cang.

Này thiện nam! Từ Tập nhẫn cho đến Đánh Tam-muội đều gọi là hàng phục tất cả phiền não, tin vô tướng, diệt tất cả phiền não, sinh trí giải thoát, thấu rõ Đệ nhất nghĩa để không gọi là kiến. Kiến là Nhất thiết trí, cho nên ta từ xưa đến nay đều nói chỉ có sự thấy biết của Phật là giác ngộ. Từ Đánh Tam-muội trở xuống cho đến Tập nhẫn đều là chẳng thấy, chẳng biết, chẳng giác ngộ. Chỉ có Phật mới hiểu hoàn toàn, nên không gọi là Tín. Ở Tiệm tiệm phục thì tuệ tuy sinh diệt nhưng vì năng lực vô sinh diệt nên nếu tâm này diệt thì càng vô bất diệt. Vô sinh, vô diệt nhập vào lý tận Kim cang Tam-muội, đồng với mé chân, bình đẳng với pháp tánh, nhưng chưa thể bình đẳng với vô đẳng đẳng. Ví như có người ở trên tòa cao nhìn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xuống thì thấy tất cả. An trụ lý tận Tam-muội cũng giống như vậy. Thường tu tất cả hạnh, đầy đủ công đức tạng, nhập vào địa vị Bà-già-độ, thường trú Phật tuệ Tam-muội.

Này thiện nam! Các Bồ-tát này đều có khả năm giáo hóa chúng sinh, giảng nói chánh nghĩa, thọ trì, đọc tụng, giải thích thật tướng trong cõi nước của tất cả Như Lai trong mười phương, nói cũng như ta ngày nay không khác.

Phật bảo vua Ba-tư-nặc:

–Sau khi ta diệt độ, lúc giáo pháp sắp diệt, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật này là làm Phật sự lớn. Tất cả cõi nước an lập, an lạc nhân dân, cho nên ta phó chúc cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Tín nam, Tín nữ, người không có thế lực của vua thì không nên phó chúc. Các ông phải thọ trì, đọc tụng giải thích nghĩa lý.

Đại vương! Nay ta đã giáo hóa trăm ức núi Tu-di, trăm ức mặt trời, mặt trăng. Mỗi núi Tu-di có bốn châu thiên hạ. Cõi Diêm-phù-đề ở phía Nam có mười sáu nước lớn, năm trăm nước vừa, mười ngàn nước nhỏ. Trong mỗi cõi nước xảy ra bảy tai nạn, tất cả quốc vương bị tai nạn nên thỉnh Pháp sư giảng đọc Bát-nhã ba-la-mật, bảy tai nạn liền tiêu diệt, bảy phước liền sinh, dân chúng an vui. Đế vương hoan hỷ.

Bảy tai nạn đó là gì?

Tai nạn thứ nhất là mặt trời, mặt trăng vận hành không đúng quy luật. Thời tiết trái ngược, hoặc xuất hiện mặt trời màu đỏ, mặt trời màu đen, hoặc hai, ba, bốn, năm mặt trời xuất hiện, hoặc mặt trời bị nhật thực không chiếu sáng, hoặc vòng mặt trời xuất hiện môt, hai, ba, bốn, năm lớp. Khi những việc quái lạ xuất hiện thì nên đọc tụng, giảng nói kinh này.

Nạn thứ hai là hai mươi tám vì sao vận hành không đúng độ. Kim tinh, Tuệ tinh, Luân tinh, Quỷ tinh, Hỏa tinh, Thủy tinh, Phong tinh, Đao tinh, Nam đầu, Bắc đầu, Ngũ trấn đại tinh, Nhất thiết quốc chủ tinh, Tam công tinh, Bách quan tinh, các ngôi sao như vậy thay nhau biến hiện. Khi những việc như vậy xảy ra cũng nên đọc tụng, giảng nói kinh này.

Nạn thứ ba là lửa lớn đốt cháy cõi nước, nhân dân bị thiêu chết, hoặc lửa quỷ, lửa rồng, lửa trời, lửa thần núi, lửa người, lửa cây

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cối, lửa đao tặc biến hiện quái dị như thế thì nên đọc tụng, giảng nói kinh này.

Nạn thứ tư là nước lớn cuốn trôi nhân dân, thời tiết trái ngược. Mùa đông thì mưa, mùa hạ tuyêt rơi, mùa đông sấm sét nổi lên. Tháng sáu mưa đá, mưa đỏ, mưa đen, mưa xanh, mưa đất đá, mưa cát sỏi. Nước sông chảy ngược, đá trôi, núi lở. Khi những sự biến quái như vậy xảy ra thì nên đọc tụng, giảng nói kinh này.

Nạn thứ năm là gió lớn thổi mạnh, giết hại nhân dân, đất nước, sông núi, cây cối, cùng lúc đều bị tiêu diệt, phi thời có gió lớn, gió đen, gió đỏ, gió xanh, gió trời, gió đất, gió lửa. Khi những tai biến như thế xảy ra thì cũng nên đọc tụng kinh này.

Nạn thứ sáu là khắp các cõi nước nhiệt độ rất cao, thiêu đốt cỏ cây, hạn hán làm ngũ cốc không thu hoạch được. Mặt đất bị thiêu đốt, nhân dân bị tiêu diệt. Khi những tai biến như thế xảy ra thì cũng nên đọc tụng kinh này.

Nạn thứ bảy là giặc bốn phương đến xâm chiếm. Trong nước giặc loạn nổi lên; giặc lửa, giặc nước, giặc gió, giặc quỷ làm cho nhân dân ly loạn, chiến tranh nổi lên. Khi các tai biến như thế xảy ra thì nên đọc tụng kinh này.

Đại vương! Bát-nhã ba-la-mật này là căn bản tinh thần của chư Phật, Bồ-tát và tất cả chúng sinh, là cha mẹ của tất cả quốc vương, là phù lệnh của nhà vua, là hạt châu diệt quỷ, là hạt châu như ý, là châu hộ quốc, là tấm gương chiếu soi trời đất, là vật báu của Long vương.

Phật lại bảo:

–Đại vương nên làm lá phướn chín màu, dài chín trượng, với hoa chín màu, cao hai trượng, ngàn cây đèn đều cao năm trượng, chín cái rương ngọc, chín cái khăn ngọc, làm cái án bằng bảy báu để đặt kinh này.

Nếu khi vua đi thì ngay ở trước vua cách một trăm bước, kinh này thường phát ra ánh sáng. Trong phạm vi một ngàn dặm, bảy tai nạn không sinh khởi, tội lỗi không sinh ra. Nếu khi vua đứng thì có trướng bảy báu che mát, trong đó có tòa cao bằng bảy báu dùng để kinh, ngày ngày cúng dường, rải hoa, đốt hương, như cúng dường cha mẹ, như thờ Đế Thích.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại vương! Ta dùng năm loại mắt thấy rõ ba đời, tất cả quốc vương đều do thời quá khứ đã theo hầu năm trăm Đức Phật, nên được làm đế vương, quốc chủ, vì thế các bậc Thánh, La-hán đều sinh ở cõi nước kia làm nhiều lợi ích. Khi vua hết thuốc thì bậc Thánh, La-hán không còn nữa, bảy tai nạn lại khởi lên.

Đại vương! Nếu đời vị lai có các quốc vương hộ trì Tam bảo thì ta sẽ sai năm vị Bồ-tát có sức mạnh đến ứng hộ vị quốc vương ấy. Bồ-tát Kim cang Hống tay cầm bánh xe ngàn báu đến che chở nước ấy, Bồ-tát Long Vương Hống tay cầm đèn Kim luân đến che chở nước ấy, Bồ-tát Vô Uy Thập Lực Hống tay cầm chày Kim cang đến che chở nước ấy, Bồ-tát Lôi Điện Hống tay cầm mành lưới ngàn báu đến che chở nước ấy, Bồ-tát Vô Lượng Lực Hống tay cầm năm mươi luân kiếm đến che chở nước ấy, năm vị Bồ-tát này có năm ngàn vị đại thần vương, làm việc lợi ích lớn ở quốc độ đó, các ông nên lập tượng cúng dường.

Đại vương! Nay ta đem Tam bảo giao phó cho tất cả quốc vương các ông. Nước Kiều-tát-la, nước Xá-vệ, nước Ma-kiệt-dà, nước Ba-la-nại, nước Ca-tỳ-la-vệ, nước Cưu-thi-na, nước Cưu-diệm-di, nước Cưu-lưu, nước Kế tân, nước Di-đề, nước Già-la-càn, nước Càn-dà-vệ, nước Sa-dà, nước Tăng-già-dà, nước Kiến-nô-quật-xà, nước Ba-đề, tất cả các vị quốc vương này đều nên thọ trì Bát-nhã ba-la-mật.

Bấy giờ, các đại chúng và A-tu-la vương nghe Phật nói bảy điều đáng sợ ở đời vị lai thì khắp mình nổi ốc, lớn tiếng kêu than, nguyện không sinh về cõi nước ấy.

Bấy giờ, mươi sáu vị quốc vương liên giao phó việc nước lại cho người em, rồi xuất gia tu đạo, quán bốn đại, bốn sắc là tướng thắng xuất; bốn đại, bốn sắc không dùng thức, không nhập vào hành tướng. Ba mươi nhẫn là tướng Sơ địa, vị quốc vương bỏ thân phàm phu nhập vào thân Lục trụ, bỏ thân bảy lần sinh tử nhập vào tám Pháp thân, chứng tất cả hành Bát-nhã ba-la-mật.

Mười tám Phạm thiên, A-tu-la vương, đắc ba thừa quán đồng với cảnh vô sinh. Các vị ấy lại rải hoa cúng dường: Không pháp tánh hoa, Thánh nhân hoa, Thuận hoa, Vô sinh hoa, Pháp lạc hoa, Kim cang hoa, Duyên quán trung đạo hoa, Tam thập thất phẩm hoa, để

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

rải lên Phật và chín trăm ức Đại Bồ-tát. Các chúng sinh đã chứng đạo quả dùng tâm Không hoa, tâm Thọ hoa, lục Ba-la-mật hoa, Diệu giác hoa rải lên Phật và đại chúng. Mười ngàn vị Bồ-tát nhớ nghĩ chúng sinh ở vị lai liền chứng Tam-muội diệu giác, Tam-muội viên minh, Tam-muội Kim cang, Tam-muội thế đế, Tam-muội chân đế, Tam-muội đệ nhất nghĩa đế. Tam đế Tam-muội này là Nhất thiết Tam-muội vương Tam-muội, cũng được Vô lượng Tam-muội, Thất tài Tam-muội, hai mươi lăm hữu Tam-muội, Nhất thiết hành Tam-muội. Lại có mười ức vị Bồ-tát chứng Kim cang đảnh, thành Chánh giác.

M